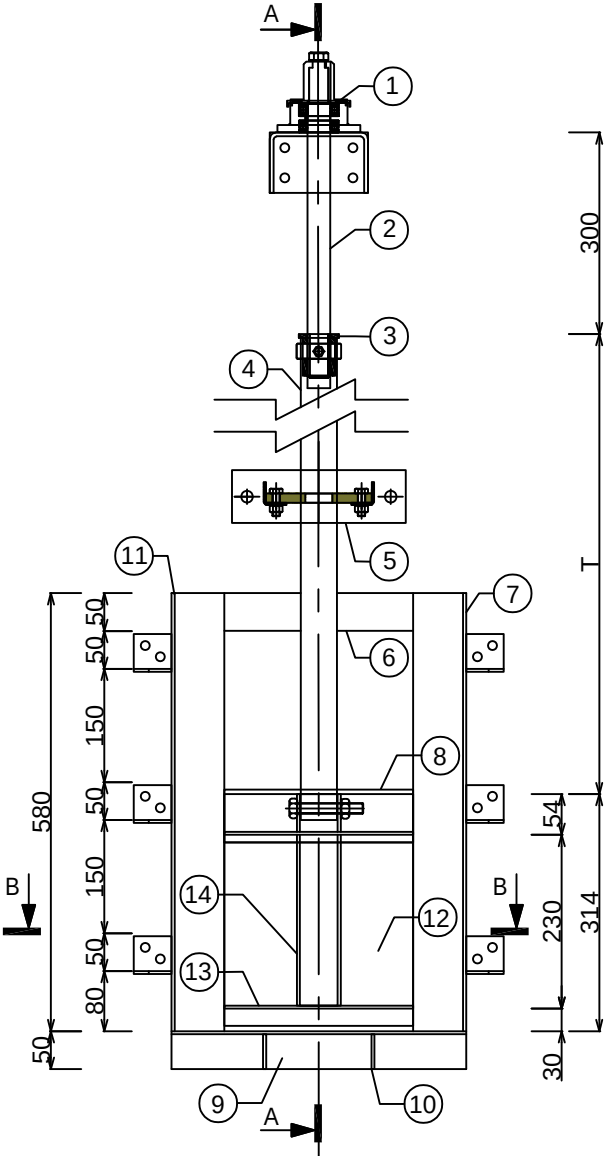
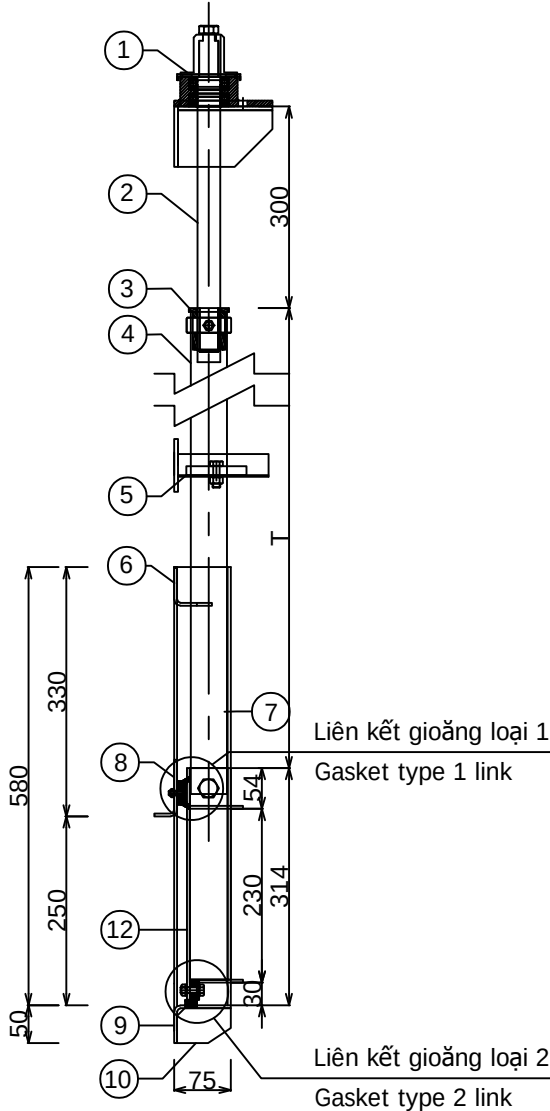


CHI TIẾT VAN CỬA PHAI D250/ SLUICE GATE D250 DETAIL

MẶT TRƯỚC ELEVATIONS VIEW

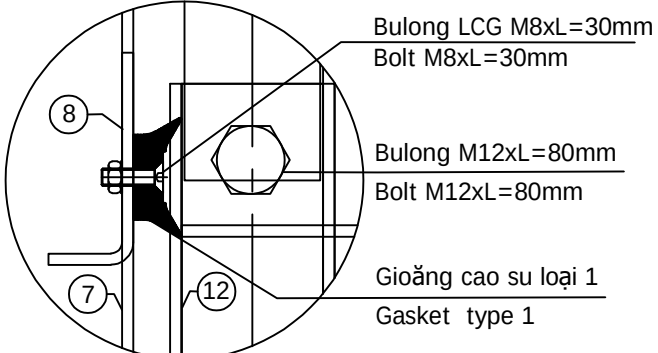


MẶT CẮT A-A
SECTION A-A



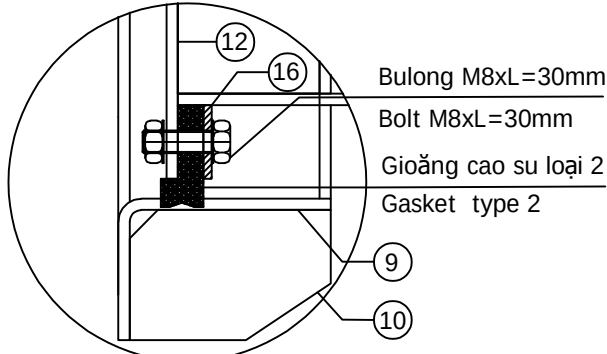
LIÊN KẾT GIOẰNG LOẠI 1

GASKET TYPE 1 LINK



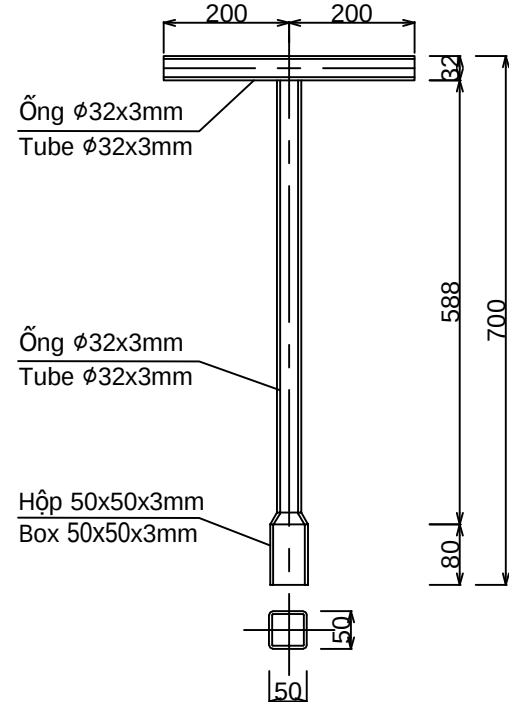
LIÊN KẾT GIOĂNG LOẠI 2

GASKET TYPE 2 LINK



CHI TIẾT TAY QUAY VÂN HÀNH

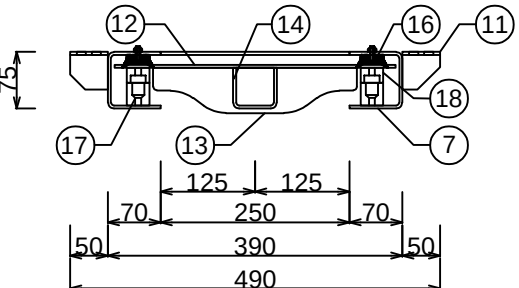
OPERATION TOOL



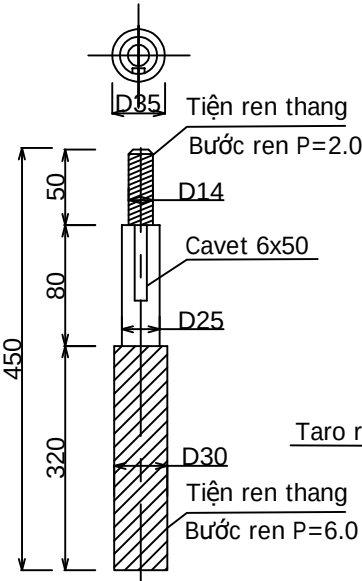
BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG
BILL OFF MATERIAL TABLE

Stt No	Tên Chi tiết Detail	Quy Cách Dimention	ĐVT Unit	Số Lượng Quantity	Vật Liệu Material
1	Cụm đỡ trục/Support part		Cum/Set	1	
1.1	Bệ đỡ /Holder	U80x130x80x4,L=130mm	Cái /Pcs	1	SUS304
1.2	Vỏ ổ đỡ/Brearing holder	120x120x40mm	Cái/Pcs	1	SUS304
1.3	Bi tỳ 51025/Bearing 51205	47x15mm	Cái/Pcs	2	N/A
1.4	Chụp tay quay /Cover	D65, L=50mm	Cái/Pcs	1	SUS304
2	Trục vít me/Stem	D30, TR P6 xL=440mm	Thanh/Pcs	1	SUS316
3	Ổ ren đồng/ Brass	D50xL=50mm	Cái/Pcs	1	Brass
4	Ống nối dài/ Extend pipe	Ø48x2,77mm,L= (T)mm	Ống	1	SUS316
5	Cụm dẫn hướng/Direction part	230x120x70mm,t=4mm	Cum/Set	@1500	SUS304/POM
5.1	Inox tấm/ SUS Plate	230x70x4mm	Tấm/PL	1	SUS304
5.2	Thanh V đỡ/V30x30	V30x30x2,L=120mm	Thanh/Pcs	2	SUS304
5.3	Tấm dẫn hướng/POM Plate	80x140x15mm	Tấm/PL	1	POM
6	Thanh V trên/ V Top	V50x50x4mm,L=250mm	Thanh/Pcs	1	SUS316
7	Thanh dẫn hướng/U Jiamp	U70x75x70x4,L=580mm	Thanh/Pcs	2	SUS316
8	Thanh L tường lực/Middle	L 30x75x4,L=250mm	Thanh/Pcs	1	SUS316
9	Cụm đáy/Bottom	L50x 75x4,L=390mm	tấm/PL	1	SUS316
10	Tầng cứng đáy/ Strong housing	71x46x4mm	Tấm/PL	2	SUS316
11	Tai bắt khung/Anchor part	55x50x4,L=50mm	Cái/Pcs	6	SUS316
12	Mặt cánh/ Stop blank	372x307x4mm	Tấm/PL	1	SUS316
13	Tầng cứng ngang/Strong housing	270x60x4mm	Tấm/PL	2	SUS316
14	U dẫn hướng/Direction Stem	U60x55x60x4,L=280mm	Thanh/Pcs	1	SUS316
15	Nẹp gioăng loại 1/Fixed gasket 1	PL18x3	m	0.85	SUS316
16	Nẹp gioăng loại 2/Fixed gasket 2	PL26x3	m	0.4	SUS316
17	Nêm khung/Wedge on frame	30x25xL=480	Thanh/Pcs	2	POM
18	Nêm cánh/Wedge on Stop blank	30x16x70mm	Thanh/Pcs	4	POM
-	Gioăng V (loại 1)/Gasket type 1	V42x17	m	0.85	EPDM
-	Gioăng L (loại 2)/Gasket type 2	L15x36	m	0.4	EPDM
-	Bulong LCG M8x30/Bolt M8x30	LCG M8x30	TEP	12	SUS316
-	Bulong M12x80/Bolt M12x80	M12x80	TEPV	1	SUS316
-	Bulong M8x40/Bolt M8x40	M8x40	TEPV	2	SUS316
-	Bulong nở M12x/Anchor M12x120	M12x120	Bộ/Set	14	SUS316

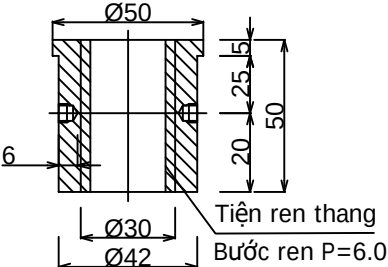
MẶT CẮT B-B
SECTION B-B



CHI TIẾT SỐ 2
DETAIL 2

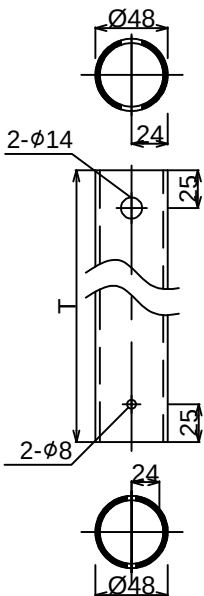


CHI TIẾT SỐ 3



CHI TIẾT SỐ 4

DETAIL 4



REVISIONS - HIỆU CHỈNH

NO.	DATE	NGƯỜI CHỈNH SỬA	APPRO.	CHỨC VỤ	DESCRIPTION	NGƯỜI SỬA

EMPLOYER - CHỦ ĐẦU TƯ

HANOI MUNICIPAL DEPARTMENT OF INVESTING AND CONSTRUCTING

TECHNICAL INFRASTRUCTURE PROJECTS AND AGRICULTURE PROJECTS

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT

VÀ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CONSULTANTS - TƯ VẤN







JOINT VENTURE BETWEEN NSC AND NJS - OCG - ICC - CEN

LIÊN DANH THỰC VẬN GIỮA NSC VÀ NJS - OCG - ICC - CEN

POSITION	NAME	SIGNATURE
FOR PROJECT MANAGER	NGUYỄN MINH HẠO	CHỨC KỸ
KY THAY GÌM ĐỒ DÙNG AN		
CHECKED BY		
KHẢO TRA		
CONTRACTOR - NHÀ THẦU	 TEKEN CORPORATION CÔNG TY TEKEN	
POSITION	NAME	SIGNATURE
PROJECT MANAGER	CHƠNG JUN YAT	CHỨC KỸ
GIAO DƯỠNG		
DESIGN MANAGER	TÀ TRƯNG KIỆN	
CHIEF DESIGN	TÀ TRƯNG KIỆN	
CHỈ TRỊ THIẾT KẾ		
CHECKED BY	ĐẠO MINH HẠM	
KHẢO TRA		
DESIGN ENGINEER	VU TRUNG DUC	
THIẾT KẾ		
PROJECT NAME - TÊN DỰ ÁN	HANOI CITY YEN XA SEWERAGE SYSTEM PROJECT DỰ ÁN HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI YÊN XA T.P HÀ NỘI	
PACKAGE - GÓI THẦU	PACKAGE 2-CONSTRUCTION OF INTERCEPTING SYSTEM FOR TO LICH RIVER AND MAIN SEWERS GÓI THẦU SỐ 2: XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÔNG BẢO CHÁO SÔNG TO LỊCH VÀ CÔNG CHÍNH	
WORK ITEMS - HÀNG MỤC	PROVIDE, INSTALL SLUDGE GASK BASKET SCREEN CUNG CẤP LẮP ĐẶT VCP, SÔNG CHÁN RÁC, RỌ VỎT RÁC	
DRAWING TITLE - TÊN BẢN VẼ	SLUDGE GASK D250 DETAIL / CHI TIẾT VÁN CỬA PHẢI D250	
STAGE - GIAI ĐOẠN TK	CONSTRUCTION DRAWING DESIGN- THIẾT KẾ BẢN VẼ THỰC CÔNG	
DATE - NGÀY	SCALE - TỶ LỆ	SIZE - KHỔ GIẤY
2023		TEK-M-TW-0R